

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức chi thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA  
KHOÁ XIV, KỲ HỌP THỨ CHÍN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật Ngân sách nhà năm 2015; Luật Hòa giải ở cơ sở số 35/2013/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2013; Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở;*

*Xét đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số 241/TTr-UBND ngày 12/7/2019; Báo cáo thẩm tra số 615/BC-PC ngày 12/7/2019 của Ban Pháp chế của HĐND tỉnh và thảo luận tại kỳ họp;*

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Quy định mức chi thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh (Có phụ lục chi tiết kèm theo).

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện.

1. UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết.
2. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết.
3. Trường hợp các văn bản được áp dụng trong nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

**Điều 3.** Hiệu lực thi hành.

1. Nghị quyết có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2019.
2. Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 102/2014/NQ-HĐND ngày 04/12/2014 của HĐND tỉnh quy định mức chi thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Nghị quyết này được HĐND tỉnh khoá XIV, kỳ họp thứ chín thông qua ngày 16 tháng 7 năm 2019./.

*Nơi nhận:*

- Ủy ban thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước, VPQH, VPCP;
- UB Tài chính - Ngân sách của Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu của UBTVQH;
- Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra Văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Đoàn ĐBQH tỉnh khoá XII;
- Đại biểu HĐND tỉnh khoá XII;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- VP: Tỉnh ủy, ĐĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- TT huyện ủy, Thành ủy, HĐND; UBND huyện, thành phố;
- TT Đảng ủy, HĐND, UBND xã, phường, thị trấn;
- Các Trung tâm: Thông tin tỉnh; Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Lưu: VT, PC (V.Công 450b).

**CHỦ TỊCH**



**Hoàng Văn Chất**

## PHỤ LỤC

(Kèm theo Nghị quyết số 102/2019/NQ-HĐND ngày 16/7/2019 của HĐND tỉnh Sơn La)

Số TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (Đồng)
1	Chi công tác phí		Mức chi thực hiện theo quy định tại Mục 1, phụ lục kèm theo Nghị quyết số 60/2017/NQ-HĐND ngày 12/12/2017 của HĐND tỉnh về việc quy định mức chi công tác phí, chế độ Hội nghị trên địa bàn tỉnh Sơn La.
2	Chi tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng		
2.1	Chi tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý công tác hòa giải ở cơ sở:		Quy định cụ thể mức chi bồi dưỡng giảng viên, báo cáo viên Mức chi thực hiện theo quy định tại Phần I và Mục 1, Phần II, phụ lục kèm theo Nghị quyết số 88/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 Quy định một số mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh
2.2	Các nội dung chi khác		Mức chi thực hiện theo quy định tại Mục 5, 6, 7, 8, 9, 11, 12, 13, Phần II, phụ lục kèm theo Nghị quyết số 88/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 của HĐND tỉnh Sơn La về việc quy định một số mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh.”
2.3	Đối với đào tạo thuộc các Chương trình, Đề án, Kế hoạch về hòa giải cơ sở:		
a	Kinh phí hỗ trợ thuê phòng nghỉ, phụ cấp lưu trú		Thực hiện theo quy định tại Khoản 1.2; 1.3; Mục 1 - Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 60/2017/NQ-HĐND
b	Hỗ trợ tiền ăn cho học viên	Đồng/ngày/ học viên	50,000
c	Hỗ trợ tiền phương tiện đi lại		Thực hiện theo quy định tại Khoản 1.1 Mục 1 - Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 60/2017/NQ-HĐND ngày 12/12/2017 của HĐND tỉnh về việc quy định mức chi công tác phí, chế độ Hội nghị trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Số TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (Đồng)
3	Chi tổ chức hội thảo, tọa đàm trao đổi kinh nghiệm quản lý về hòa giải cơ sở. Tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở, giải pháp thực hiện các Chương trình, Đề án.		Thực hiện theo các quy định tại Khoản 5, Điều 7 Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ KHHCN hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ Khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước.
4	Chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị chuyên đề, hội nghị tổng kết, sơ kết, triển khai công tác hòa giải ở cơ sở, các Chương trình, Đề án, Kế hoạch		Thực hiện theo quy định tại Mục 2 - Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 60/2017/NQ-HĐND ngày 12/12/2017 của HĐND tỉnh về việc quy định mức chi công tác phí, chế độ Hội nghị trên địa bàn tỉnh
5	Chi biên soạn, biên dịch tài liệu hòa giải ở cơ sở		
5.1	Chi biên soạn bài giảng, sách, đặc san, tài liệu chuyên đề pháp luật, tài liệu tham khảo, hướng dẫn nghiệp vụ thực hiện công tác quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở, nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải ở cơ sở.		Thực hiện theo quy định tại Điều 7, Điều 8 và Điều 9 Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng NSNN
5.2	Chi biên soạn các tình huống giải đáp pháp luật, tờ gấp pháp luật, câu chuyện pháp luật, tiểu phẩm pháp luật phục vụ công tác hòa giải ở cơ sở.		Thực hiện theo quy định tại Phần III - Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 100/2019/NQ-HĐND ngày 16/7/2019 của HĐND tỉnh về quy định mức chi thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh

Số TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (Đồng)
5.3	Chi in ấn các ấn phẩm, tài liệu; sản xuất, phát hành các băng, đĩa phục vụ công tác hòa giải ở cơ sở; thực hiện truyền thông trên báo, tạp chí, tập san, bản tin, thông tin lưu động về hòa giải ở cơ sở		Thực hiện theo quy định Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/03/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp
5.4	Chi biên dịch các tài liệu phục vụ công tác hòa giải ở cơ sở sang tiếng dân tộc thiểu số và ngược lại		Thực hiện theo quy định tại Điểm 1.7.1, khoản 1.7, Mục 1 - Phụ lục số 01 kèm theo Nghị quyết số 99/2019/NQ-HĐND ngày 12/6/2019 của HĐND tỉnh Sơn La quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, tổ chức hội nghị quốc tế và tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh.
6	Chi hỗ trợ sản xuất, hỗ trợ phát lại các chương trình, chuyên mục hòa giải ở cơ sở trên sóng phát thanh, truyền hình		
6.1	Chi hỗ trợ sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình và các ấn phẩm truyền thông: Xuất bản phẩm, cung cấp thông tin điện tử phục vụ nông thôn		Mục 6.1 và 6.2 Thực hiện theo quy định tại điểm c, điểm d, khoản 3, Điều 3 Thông tư liên tịch số 225/2012/TTLT-BTC-BKH&ĐT-BTTTT ngày 26/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, KH&ĐT, Thông tin truyền thông về hướng dẫn quản lý, sử dụng NSNN thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia đưa thông tin về cơ sở miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo giai đoạn 2012 - 2015
6.2	Chi hỗ trợ phát lại các chương trình, chuyên mục hòa giải ở cơ sở trên sóng phát thanh, truyền hình		
6.3	Chi hỗ trợ hoạt động truyền thông về công tác hòa giải ở cơ sở trên đài phát thanh xã, phường, thị trấn, loa truyền thanh cơ sở.		Thực hiện theo phần VII - Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 100/2019/NQ-HĐND ngày 16/7/2019 của HĐND tỉnh Sơn La về quy định mức chi thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Sơn La.
7	Chi khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc về hòa giải ở cơ sở		Thực hiện theo quy định tại Điều 73, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

Số TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (Đồng)
8	Chi thực hiện các cuộc điều tra, khảo sát về công tác hòa giải ở cơ sở, các Chương trình, Đề án, Kế hoạch:		Mức chi thực hiện theo quy định tại Khoản 2, điều 1 Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của HĐND tỉnh quy định nội dung, mức chi các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh
9	Chi tổ chức cuộc thi, hội thi tìm hiểu pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở.		Thực hiện theo phần VI - Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 100/2019/NQ-HĐND ngày 16/7/2019 của HĐND tỉnh Sơn La về quy định mức chi thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh.
10	Chi tạo lập thông tin điện tử phục vụ công tác hoà giải ở cơ sở		Thực hiện theo quy định tại Điều 4, Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị sử dụng NSNN.
11	Chi rà soát, hệ thống hóa văn bản, tài liệu phục vụ công tác hòa giải ở cơ sở, triển khai các nhiệm vụ của Chương trình, Đề án, kiến nghị hoàn thiện thể chế hòa giải ở cơ sở.		Mức chi thực hiện theo Khoản 3 - Phụ lục kèm theo Điều 1 Nghị quyết số 101/2019/NQ-HĐND ngày 16/7/2019 Quy định mức chi bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh
12	Chi thực hiện thống kê, báo cáo đánh giá về công tác hòa giải ở cơ sở, bao gồm chi thống kê, thu thập, xử lý thông tin, số liệu từ báo cáo đánh giá của các ngành, địa phương; viết và hoàn thiện các loại báo cáo định kỳ, đột xuất, chuyên đề, sơ kết, tổng kết.		Thực hiện theo phần IX -Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 100/2019/NQ-HĐND ngày 16/7/2019 của HĐND tỉnh Sơn La về quy định mức chi thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Sơn La.
13	Chi kiểm tra giám sát, đánh giá theo định kỳ hàng năm về công tác hòa giải ở cơ sở		
a	Chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị, sơ kết, tổng kết.		Thực hiện theo quy định tại Mục 2 - Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 60/2017/NQ-HĐND ngày 12/12/2017 của HĐND tỉnh về việc quy định mức chi công tác phí, chế độ Hội nghị trên địa bàn tỉnh

Số TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (Đồng)
b	Báo cáo kết quả kiểm tra		Thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Mục II Thông tư số 06/2007/TT-BTC ngày 26/01/2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách chiến lược, quy hoạch, kế hoạch.
14	Chi mua, thuê, sửa chữa trang thiết bị, tài sản, chi mua sách báo, tài liệu, văn phòng phẩm và một số khoản chi mua, thuê khác phục vụ cho hoạt động hòa giải ở cơ sở		Theo hóa đơn, chứng từ hợp pháp; trường hợp thuộc diện phải đấu thầu thì thực hiện theo các quy định của luật đấu thầu
15	Chi tiền lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ		Thực hiện theo quy định tại điểm b, c, d. khoản 1 điều 6; điều 7; điều 8 Thông tư số 23/2015/TT-BLĐTBXH ngày 23/06/2015 và Điểm c, khoản 4 điều 14 Thông tư số 47/2015/TT-BLĐTBXH của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
16	Chi thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch công tác hòa giải ở cơ sở đã được phê duyệt		- Đối với các nội dung chi tương ứng thực hiện theo quy định tại khoản 1 đến khoản 15 phụ lục này. - Các nội dung chi khác thực hiện theo quy định tại Điểm r Khoản 1 Điều 5 của Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Tư pháp
17	Hỗ trợ chi phí y tế cho việc cứu chữa, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất hoặc giảm sút đối với hòa giải viên bị tai nạn trong khi thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở (bao gồm cả trường hợp hòa giải viên bị tai nạn được cứu chữa, bồi dưỡng, chăm sóc trước khi chết)		
17.1	Đối với người bị tai nạn có tham gia bảo hiểm y tế		Thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế
17.2	Đối với người bị tai nạn không tham gia bảo hiểm y tế		Thực hiện theo quy định tại Điểm d, Khoản 1 Điều 22 của Luật bảo hiểm y tế

Số TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (Đồng)
18	Hỗ trợ thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút đối với hòa giải viên bị tai nạn trong thời gian cứu chữa, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất hoặc giảm sút		Thực hiện theo quy định tại Điều 4, Thông tư liên tịch số 02/2013/TTLT-BNV-BLĐT BXH-BYT ngày 09/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ trưởng Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn quy trình, thủ tục, hồ sơ, mức hỗ trợ người đang trực tiếp tham gia hoạt động chữ thập đỏ bị tai nạn dẫn đến thiệt hại về sức khỏe
19	Chi thù lao cho hòa giải viên (đối với các hòa giải viên trực tiếp tham gia vụ, việc hòa giải)	Vụ, việc /tổ hòa giải	200,000
20	Hỗ trợ chi phí mai táng cho người tổ chức mai táng hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro bị thiệt hại về tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở		Bằng 05 tháng lương cơ sở
21	Chi hỗ trợ hoạt động của tổ hòa giải (chi mua văn phòng phẩm, sao chụp tài liệu, nước uống phục vụ các cuộc họp của tổ hòa giải)	Tổ hòa giải/tháng	100,000
22	Chi bồi dưỡng thành viên Ban tổ chức bầu hòa giải viên tham gia họp chuẩn bị cho việc bầu hòa giải viên	đồng/người/buổi	70,000
23	Chi tiền nước uống cho người tham dự cuộc họp bầu hòa giải viên	đồng/người/buổi	10,000

**CHỦ TỊCH**



**Hoàng Văn Chất**